

Số: 59/2022/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 259/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1989; Địa chỉ: tổ 15, ấp M, xã V, thành phố C, tỉnh A.

- *Bị đơn*: Anh Huỳnh Thanh H, sinh năm 1978; địa chỉ: Số nhà 263, ấp K, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Huỳnh Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Huỳnh Thanh H thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Huỳnh Thanh H thống nhất thỏa thuận như sau: Giao cho chị Nguyễn Thị C được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Thị Cát Tường, sinh ngày 08/9/2016 và Huỳnh Nhật Đăng, sinh ngày 01/01/2012.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản

trở và người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét giải quyết .

2.4. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị C đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002285 ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị C còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh;
- VKSND H.Lấp Vò;
- CCTHADS H.Lấp Vò;
- UBND xã Phú Hội, H.An Phú, An Giang;
- (Số 106 ngày 23/8/2016)
- Lưu: VP- HS vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Nội